

Số: 166 /2014/NQ-HĐND

Long An, ngày 11 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
Về phương hướng nhiệm vụ năm 2015

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân, ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu tham dự kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Về hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh năm 2014

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất thông qua: báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ năm 2015; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chương trình giám sát năm 2014; báo cáo sơ kết thực hiện đề án đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh; báo cáo của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 11 của Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện ý kiến, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và cử tri; báo cáo kiểm điểm sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2014; báo cáo hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tiếp thu ý kiến đóng góp của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu tham dự kỳ họp để bổ sung hoàn chỉnh các báo cáo và tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 2. Về tình hình kinh tế - xã hội năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2015

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất báo cáo số 259/BC-UBND ngày 17/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015; các báo cáo chuyên đề của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp.

I. Đánh giá khái quát tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014

Năm 2014 tình hình chung vẫn có nhiều khó khăn; Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp và nhân dân trong tỉnh triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tăng trưởng kinh tế đạt 11%. Các khu vực kinh tế chủ yếu đều có bước phát triển, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng. Sản xuất nông nghiệp chuyển biến tích cực: chủ động ứng phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh; năng suất lúa tăng so với cùng kỳ, sản lượng đạt kế hoạch, tỷ lệ lúa chất lượng cao ngày càng tăng, mô hình “cánh đồng lớn, liên kết 4 nhà” mang lại hiệu quả rõ rệt, một số cây trồng khác tiếp tục cho lợi nhuận khá cao; tập trung nguồn lực thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới đạt chỉ tiêu, tiến độ, lộ trình đề ra. Sản xuất công nghiệp tăng 15,6%, một số khó khăn của doanh nghiệp được tập trung giải quyết, giữ ổn định ngành nghề, sản phẩm chủ yếu, tăng thêm năng lực sản xuất mới. Thu hút đầu tư nước ngoài tăng về số lượng dự án và mức vốn đầu tư. Tích cực triển khai và cơ bản hoàn thành kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, đẩy mạnh quyết toán và xử lý nợ đọng trong XDCB. Thương mại - dịch vụ, xuất nhập khẩu có bước phát triển; thị trường, giá cả được kiểm soát, tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại. Thu ngân sách vượt dự toán, chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên cho đầu tư phát triển và an sinh xã hội. Lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt kế hoạch đề ra, đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ động đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật; kiểm chế tai nạn giao thông. Công tác quản lý điều hành, cải cách hành chính được chú trọng.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Tăng trưởng kinh tế không đạt kế hoạch. Sản xuất nông nghiệp chưa bền vững, sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp còn thấp; một số nơi huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng và phát triển nông thôn mới còn hạn chế. Sản xuất công nghiệp còn nhiều khó khăn. Tiến độ thu hút đầu tư và đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp chậm. Công tác quản lý đất đai chưa chặt chẽ, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư còn chậm. Xây dựng cơ bản ở một số ngành, địa phương không đạt kế hoạch; năng lực một số chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu, đơn vị thi công còn hạn chế. Các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ thực hiện chậm. Tiến độ thực hiện một số Chương trình đột phá, công trình trọng điểm chưa đạt yêu cầu. Quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo có mặt còn hạn chế. Công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm chưa theo kịp yêu cầu, nhất là dạy nghề, tạo việc làm cho lao động nông thôn. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế chưa cao. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, dịch vụ văn hóa, internet, ... có mặt chưa chặt chẽ. Tình hình trật tự, an toàn xã hội có lúc, có nơi chưa bảo đảm; buôn lậu có giảm, nhưng không vững chắc; khu vực biên giới tiềm ẩn nhiều vấn đề đáng quan tâm. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện một số nhiệm vụ chưa quyết liệt, hiệu quả còn hạn chế. Công tác cải cách hành chính có mặt chưa tốt.

II. Mục tiêu, các chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về kinh tế - xã hội năm 2015

Năm 2015 là năm cuối thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015. Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tạo ra nhiều cơ hội, thuận lợi, nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức. Tình hình trên đòi hỏi phải có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành quyết liệt, sâu sát, kịp thời và quyết tâm, nỗ lực phấn đấu cao nhất để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 và hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch giai đoạn 2011-2015.

1. Mục tiêu

Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả các lĩnh vực kinh tế chủ yếu gắn với bước đầu thực hiện tái cơ cấu kinh tế; tiếp tục huy động mọi nguồn lực đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thực hiện tốt an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, tăng cường công tác quản lý, cải cách hành chính đi vào chiều sâu; giữ vững kỷ luật, kỷ cương, ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Chỉ tiêu

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) 11,5%; trong đó khu vực nông - lâm - thủy sản tăng 3,2%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 15,2%; khu vực thương mại - dịch vụ tăng 12%.

- Sản lượng lương thực 2,8 triệu tấn, trong đó lúa chất lượng cao khoảng 850 nghìn tấn.

- Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm 36-38% GDP.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6.555 tỷ đồng; tổng chi ngân sách nhà nước 6.890,64 tỷ đồng (chưa tính nguồn thu, chi xố số kiến thiết 870 tỷ đồng).

- GDP bình quân đầu người: 50 triệu đồng/người/năm.

- Giá trị kim ngạch xuất khẩu 3.700 triệu USD; giá trị kim ngạch nhập khẩu 2.800 triệu USD.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 55%.

- Tỷ lệ học sinh đi học tiểu học đúng độ tuổi 99,8%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,1%.

- Tỷ lệ xã có bác sĩ 100%.

- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân 71%.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi dưới 10,5%.

- Giải quyết việc làm trên 30.000 lao động.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60%, trong đó đào tạo nghề đạt 40%.

- Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 3% (theo tiêu chí của tỉnh).

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,65%.

- Tỷ lệ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 95% (đô thị 99%).

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị đạt 94%.
- Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Cùng với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đã nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, cần tập trung thực hiện tốt các công việc quan trọng sau:

3.1. Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 gắn với thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015, xác định quyết tâm, tập trung chỉ đạo điều hành các ngành, các cấp phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

Hoàn thành việc điều chỉnh, bổ sung, lập mới quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và triển khai thực hiện đồng bộ trong năm 2015 và những năm tiếp theo. Rà soát hiện trạng phát triển của các ngành, cấp huyện, nhất là việc bố trí các dự án đầu tư, xác định và xử lý những vấn đề chưa đúng với quy hoạch, mục tiêu phát triển.

3.2. Triển khai thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế của tỉnh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và các đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt đảm bảo tính đồng bộ, kết hợp chặt chẽ, tạo chuyển biến tích cực thúc đẩy tốc độ và nâng cao hiệu quả tăng trưởng trong năm 2015.

3.3. Tổ chức sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp theo kế hoạch, đồng thời rà soát hiện trạng, triển khai thực hiện đạt hiệu quả các nội dung, giải pháp tái cơ cấu sản xuất, đầu tư vào nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Nâng tỷ lệ sử dụng giống tốt, tăng cường chuyên giao, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến vào sản xuất, nhân rộng các mô hình “cánh đồng lớn”, lúa có chất lượng cao, gắn với chế biến và tiêu thụ để tăng năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống thủy lợi gắn xây dựng hệ thống đê bao phục vụ sản xuất, kết hợp với phát triển giao thông thủy bộ và mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Thúc đẩy phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung, công nghiệp, xa khu dân cư, đô thị, quản lý chặt chẽ khâu giết mổ, vận chuyển, tiêu thụ, chủ động phòng chống dịch bệnh để giảm thiệt hại. Thực hiện tốt việc kiểm soát con giống, hỗ trợ kỹ thuật cho người nuôi thủy sản, mở rộng diện tích nuôi trồng trên địa bàn vùng Đồng Tháp Mười. Tăng cường công tác bảo vệ rừng, phát triển mạnh trồng cây phân tán, quản lý chặt chẽ rừng phòng hộ, đặc dụng, khu bảo tồn.

- Khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước, các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, phát triển công nghiệp nông thôn, tiếp tục khôi phục các làng nghề truyền thống, phát triển các nghề mới góp phần đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn. Tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn chương trình, dự án của nhà nước đồng thời huy động các nguồn lực xã hội để đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng nông thôn mới, phấn đấu có 36 xã đạt chuẩn vào cuối năm 2015 như kế hoạch, lộ trình đề ra.

- Triển khai Đề án phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tiếp tục tuyên truyền Luật Hợp tác xã năm 2012 và các quy định pháp luật về kinh tế tập thể, tư vấn thành lập mới các tổ chức kinh tế tập thể, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, hỗ trợ tiếp cận các chính sách về khuyến nông, khuyến ngư, khuyến công..., xây dựng thương hiệu sản phẩm, tham gia xúc tiến thương mại để quảng bá, tiêu thụ hàng hóa trong và ngoài nước.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong sản xuất giống cây trồng, vật nuôi thế mạnh của tỉnh; xây dựng các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường ứng dụng kết quả các đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống; tiếp tục nghiên cứu, thực hiện đề tài về xử lý cây lục bình trên sông, kênh, rạch của tỉnh.

3.4. Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2015. Kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn vướng mắc, thúc đẩy sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm chủ yếu, tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư trong và ngoài nước, nâng tỷ lệ lấp đầy và hiệu quả hoạt động của các khu, cụm công nghiệp; thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện khi tiếp nhận đầu tư, ưu tiên các dự án có năng lực, công nghệ cao, đầu tư vào các lĩnh vực, ngành nghề tạo động lực phát triển. Chú trọng các hoạt động xúc tiến đầu tư “tại chỗ”, khuyến khích doanh nghiệp hiện có mở rộng quy mô, tăng năng lực sản xuất kinh doanh. Tăng cường công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư, tiếp tục thực hiện các chủ trương, chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của nhà đầu tư.

Kiểm tra, xử lý dứt điểm các trường hợp gây ô nhiễm môi trường trong sản xuất kinh doanh hiện còn tồn tại, đồng thời thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, không để phát sinh ô nhiễm mới.

3.5. Chỉ đạo thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản đúng theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng và hiệu quả đầu tư. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư, khắc phục tình trạng nhà thầu, đơn vị thi công yếu kém về năng lực, không đảm bảo tiến độ kế hoạch. Đảm bảo nguồn vốn, giải ngân kịp thời cho các công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX. Tiếp tục xử lý các vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Tích cực huy động các nguồn lực ngoài ngân sách, đa dạng hóa hình thức đầu tư, tiếp tục xử lý nợ đọng trong xây dựng cơ bản, lập kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản trung hạn 2016-2020 theo quy định.

3.6. Tiếp tục phát triển các loại hình kinh doanh dịch vụ để thúc đẩy lưu thông, cân đối cung, cầu hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng dân cư, góp phần ổn định thị trường. Chú trọng các hình thức quảng bá trực tuyến, thương mại điện tử, kinh doanh qua mạng. Đẩy mạnh các hoạt động liên kết hợp tác đầu tư sản xuất, tiêu thụ sản phẩm giữa doanh nghiệp và người sản xuất, liên kết hợp tác sản xuất - chế biến - tiêu thụ với các đối tác ngoài tỉnh để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đồng thời tiết giảm chi phí. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia

các hoạt động tạo cơ hội thâm nhập và mở rộng thị trường xuất khẩu, đồng thời phòng tránh rủi ro trong giao thương quốc tế.

Tăng cường quản lý chất lượng, giá cả hàng hóa, tiếp tục ngăn chặn có hiệu quả hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại.

3.7. Quản lý điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách theo quy định, phân đầu tăng thu, tiết kiệm chi, đảm bảo cân đối ngân sách các cấp. Quản lý tốt các nguồn thu, thường xuyên kiểm tra đôn đốc, huy động kịp thời vào ngân sách, hạn chế tình trạng dây dưa, nợ đọng đến cuối kỳ. Thực hiện chặt chẽ công tác định giá đất, khẩn trương giải quyết các tồn tại trong thẩm định giá đất, triển khai thực hiện bảng giá đất 5 năm 2015-2019. Tăng cường quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Chi theo dự toán được giao và đúng chế độ quy định, thực hiện nghiêm các biện pháp kiểm soát chi, chống thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước. Tiếp tục tiết kiệm chi thường xuyên, hạn chế chi bổ sung ngoài dự toán, kiên quyết cắt giảm các khoản chi chưa cấp bách, rà soát, điều chỉnh các chính sách chế độ không còn phù hợp, xử lý các loại tài sản tồn đọng thuộc sở hữu nhà nước

Thực hiện tốt các chính sách, giải pháp về tín dụng, tiền tệ trên địa bàn tỉnh, tăng cường quan hệ hỗ trợ giữa tổ chức tín dụng với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế tiếp cận nguồn vốn phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho các nhóm đối tượng ưu tiên theo chủ trương của Trung ương.

3.8. Chỉ đạo đôn đốc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trên lĩnh vực văn hóa - xã hội đảm bảo hoàn thành kế hoạch, đạt hiệu quả.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục theo đúng quy chế, quy định hiện hành; rà soát điều chỉnh quy mô các cấp học đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục; tích cực huy động học sinh vào trường lớp, thực hiện tốt việc đánh giá kết quả học tập, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tiếp tục bổ sung, sắp xếp hợp lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ yêu cầu dạy và học, đẩy mạnh xây dựng trường chuyên, trường đạt chuẩn, công tác phổ cập giáo dục bậc trung học và mầm non theo lộ trình. Thực hiện có hiệu quả công tác hướng nghiệp, phân luồng, thu hút học sinh vào các trường nghề. Khuyến khích các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, hỗ trợ thiết thực cho giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

- Thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em trong độ tuổi. Tăng cường công tác giám sát, kịp thời xử lý các loại dịch bệnh, chủ động xây dựng kế hoạch đáp ứng khẩn cấp khi có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra, nâng tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân. Tiếp tục các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đề cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ y tế. Phân đầu cuối năm 2015 đưa vào sử dụng Bệnh viện chuyên khoa sản - nhi 500 giường, tiếp tục lộ trình đầu tư trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia mới. Tăng cường luân phiên cán bộ để hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho tuyến dưới. Thực hiện đúng cơ chế, thủ tục mua sắm thuốc chữa bệnh và trang thiết bị cho các cơ sở y tế. Phân đầu đến cuối năm 2015 tất cả rác thải y tế được xử lý đúng theo tiêu chuẩn quy định.

Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp về công tác dân số, tập trung vào những vùng có mức sinh cao, đồng thời chú trọng các biện pháp giám sát, vận động để giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tăng cường các hoạt động tạo môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh, phát huy các giá trị đạo đức trong gia đình và cộng đồng. Nâng chất lượng phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, các mô hình, điển hình về văn hóa và hiệu quả hoạt động thiết chế văn hóa các cấp, phấn đấu hoàn thành xây dựng huyện điểm điển hình về văn hóa Cần Đức vào cuối năm 2015. Tiếp tục đầu tư, tôn tạo và quản lý, khai thác hợp lý các di tích lịch sử, văn hóa gắn với phát triển các tuyến, địa điểm thu hút khách du lịch trên địa bàn tỉnh. Thúc đẩy phong trào thể dục thể thao quần chúng và các hoạt động xã hội hóa thể dục thể thao.

- Tích cực tư vấn, hướng nghiệp cho người học nghề, nâng chất lượng dạy nghề để đáp ứng nhu cầu thị trường lao động của tỉnh và tạo nguồn xuất khẩu lao động. Tăng cường hoạt động giới thiệu việc làm tại chỗ và đẩy mạnh xuất khẩu lao động để góp phần giải quyết việc làm và giảm nghèo.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình lao động trong các doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần ổn định việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống người lao động. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động tại doanh nghiệp, tăng cường quản lý lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, kịp thời giải quyết các tranh chấp phát sinh.

Thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo, tập trung vùng khó khăn có tỷ lệ hộ nghèo cao.

- Tiếp tục xử lý các trường hợp tòn đơng để người có công hưởng chính sách ưu đãi của nhà nước, huy động nguồn lực trong xã hội đóng góp chăm sóc người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện tốt công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

- Ngăn chặn các nguy cơ xâm hại trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; lồng ghép các nhiệm vụ về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp; thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về phòng, chống ma túy, mại dâm, buôn bán người.

3.9. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về chủ quyền biển đảo, quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước trong vấn đề biển Đông; tiếp tục các giải pháp ổn định tình hình an ninh, trật tự, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của nhà đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ, công tác quốc phòng - quân sự địa phương, xây dựng điểm Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh vững mạnh toàn diện về công tác quốc phòng - quân sự địa phương, tiếp tục củng cố, kiện toàn khu vực phòng thủ cấp huyện, cấp tỉnh, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định. tiếp tục công tác phân giới cắm mốc, bảo vệ địa bàn biên giới; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân, giữ mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với Campuchia.

- Tiếp tục nhân rộng các mô hình, điển hình trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát hiện, xử lý có hiệu quả các loại tội phạm, tệ nạn xã

hội phát sinh, tập trung các địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự, khu, cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung, nông thôn, biên giới; tập trung trấn áp băng nhóm tội phạm có tổ chức, côn đồ manh động, xã hội đen, tội phạm ma túy, buôn bán người, triệt xóa các tụ điểm cờ bạc. Thực hiện đồng bộ các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế và giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao ý thức của người tham gia giao thông đi đôi với tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm.

- Triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân, bố trí Trụ sở Tiếp công dân. Đảm bảo hiệu quả hoạt động Ban Tiếp công dân cấp tỉnh, cấp huyện; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các ngành, các cấp; tập trung giải quyết và công khai minh bạch các vụ việc khiếu kiện tồn đọng, kéo dài theo đúng quy định của pháp luật.

3.10. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức các cấp, tăng cường thanh tra trách nhiệm trong thực thi công vụ. Khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính, tiếp tục đơn giản hóa quy trình, thủ tục, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức và công dân, ngăn chặn phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đồng thời đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua và đảm bảo tính điển hình, tiêu biểu trong công tác khen thưởng.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm các cơ quan thông tin truyền thông, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng thuận xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đúng quy chế phát ngôn, chủ động cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, nghiêm túc tiếp thu ý kiến đóng góp của Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân, tham gia giám sát, phản biện xã hội và xây dựng chính quyền, nâng cao ý thức trách nhiệm, cải tiến lề lối làm việc, triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và 5 năm 2011-2015.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh có kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết này. Thường trực, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chủ động, thường xuyên giám sát, góp phần giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

3. Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân trong tỉnh nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, tạo thành sức mạnh tổng hợp, vượt qua khó khăn thử thách, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khóa VIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2014.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ QH (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP.QH, VP.CP (TP. HCM) (b/c);
- TT.Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND khóa VIII;
- Các Sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP.UBND tỉnh;
- LĐ và CV VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT

